

Bản án số: 149/2024/DS-ST
Ngày 10 - 6 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Khởi Nghĩa.

Ông Nguyễn Hoài Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng mua bán, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lý Văn Th – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh Thanh Tùng; địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện Th, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Lý Văn Th: Anh Phạm Hoàng Kh, sinh năm 1995; cư trú tại: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Bị đơn:

1. Anh Phương Văn Th1, sinh năm 1970; cư trú tại: Ấp T, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Chị Lâm Thị H, sinh năm 1973; cư trú tại: Ấp T, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Anh Phạm Hoàng Kh trình bày: Ngày 22/3/2023 vợ chồng anh Phương Văn Th1 và chị Lâm Thị H ký hợp đồng với anh Lý Văn Th – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh Thanh Tùng mua thức ăn tôm thẻ chân trắng, tôm sú mang nhãn hiệu Việt Hoa và các loại thuốc thủy sản, thỏa thuận đến cuối mỗi vụ tôm sẽ trả tiền. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng, vợ chồng anh Th1, chị H trả tiền không đúng theo như thỏa thuận. Anh, chị hứa hẹn nhiều lần trả nợ cho

nguyên đơn nhưng đều không thực hiện đúng. Đến tháng 11/2023 còn nợ lại số tiền 545.326.000 đồng. Nay anh Th yêu cầu vợ chồng anh Th1, chị H trả số tiền trên.

- Anh Phương Văn Th1 đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của anh Th; không tham gia hòa giải, xét xử.

- Chị Lâm Thị H trình bày: Chị H thừa nhận do nuôi tôm không hiệu quả nên vợ chồng chị không trả tiền vào cuối mỗi vụ cho anh Th theo thỏa thuận của hợp đồng, tính đến tháng 11/2023 vợ chồng chị còn nợ lại anh Th 545.326.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Hoàng Kh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Phương Văn Th1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Lý Văn Th – Chủ Hộ kinh doanh T thấy rằng: Tại phiên tòa chị H thừa nhận do nuôi tôm không hiệu quả nên vợ chồng chị không trả tiền vào cuối mỗi vụ cho anh Th theo thỏa thuận của hợp đồng, còn anh Th1 đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ của Tòa án, cũng như tài liệu chứng cứ do anh Th cung cấp nhưng anh không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của anh Th. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do chị H thừa nhận nợ, còn anh Th1 không phản đối yêu cầu khởi kiện của anh Th nên khẳng định việc anh Th1, chị H mua thức ăn tôm và các loại thuốc thủy sản của anh Th chưa thanh toán đầy đủ và còn nợ số tiền 545.326.000 đồng như anh Th khởi kiện là sự thật. Việc anh Th1, chị H không trả nợ làm thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của anh Th nên buộc anh Th1, chị H có nghĩa vụ trả cho anh Th số tiền trên là phù hợp theo quy định tại Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phương Văn Th1 và chị Lâm Thị H phải chịu tương ứng với số tiền phải trả cho anh Th theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 440 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lý Văn Th – Chủ Hộ kinh doanh T. Buộc anh Phương Văn Th1 và chị Lâm Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Lý Văn Th – Chủ Hộ kinh doanh T 545.326.000 đồng (năm trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Th cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng anh Th1, chị H phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phương Văn Th1 và chị Lâm Thị H liên đới chịu là 25.813.000 đồng.

Anh Lý Văn Th – Chủ Hộ kinh doanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh Lý Văn Th 12.907.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0000956 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị H có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Th, anh Th1 có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh

